

Số: 27 /2019/QĐ-UBND Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 29 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy chế phối hợp luân chuyển hồ sơ để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai của người sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ Quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Nghị định số 135/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 123/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 88/2016/TTLT-BTC-BTNMT ngày 22 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ và trình tự, thủ tục tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai của người sử dụng đất;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 5812/TTr-STNMT ngày 03 tháng 10 năm 2019 về việc dự thảo Quyết định ban hành

Quy chế phối hợp luân chuyển hồ sơ để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai của người sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp luân chuyển hồ sơ để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai của người sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 19 tháng 11 năm 2019.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Thủ trưởng các sở, ban, ngành và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra VB);
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TTr. Tỉnh ủy; TTr. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó chủ tịch UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các đoàn thể cấp tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Sở Tư pháp (kiểm tra văn bản);
- Trung tâm Công báo – Tin học tỉnh;
- Báo BRVT, Đài PT-TH tỉnh;
- Lưu: VT, STNMT (02).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

K.T. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Tuấn Quốc

QUY CHẾ

Phối hợp luân chuyển hồ sơ để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai của người sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(Ban hành kèm theo Quyết định số 27 /2019/QĐ-UBND ngày 29 tháng 10 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG


Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định việc phối hợp luân chuyển hồ sơ để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Những nội dung không quy định tại Quy chế này thì thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 88/2016/TTLT-BTC-BTNMT ngày 22 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ và trình tự, thủ tục tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai của người sử dụng đất (sau đây gọi tắt là Thông tư liên tịch số 88/2016/TTLT-BTC- BTNMT) và các văn bản pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng cho các đối tượng quy định tại Điều 2 Thông tư liên tịch số 88/2016/TTLT-BTC-BTNMT gồm:

1. Cơ quan: Tài chính, Thuế, Kho bạc nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện.
2. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ về đất đai của tỉnh gồm:
 - a) Sở Tài nguyên và Môi trường.
 - b) Phòng Tài nguyên và Môi trường.
 - c) Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã).
 - d) Bộ phận một cửa tập trung theo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh.
 - đ) Văn phòng đăng ký đất đai (bao gồm các Chi nhánh).
3. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất.
4. Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan. 

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Hoạt động phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị phải được thực hiện thường xuyên, thống nhất trong phạm vi toàn tỉnh trên cơ sở thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn đã được pháp luật quy định cho từng ngành, nhằm giải quyết kịp thời các thủ tục hành chính cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong việc giao đất, cho thuê đất, cho thuê mặt nước, chuyển mục đích sử dụng đất, đăng ký biến động đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

2. Khi phối hợp xác định nghĩa vụ tài chính có những nội dung phức tạp, những vướng mắc phát sinh trong triển khai thì cơ quan Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan bàn bạc, thống nhất giải quyết kịp thời; trường hợp không thống nhất hướng giải quyết thì báo cáo Ủy ban nhân dân cùng cấp và cơ quan quản lý chuyên môn cấp trên để xem xét quyết định.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính

1. Các loại hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai

a) Hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính đối với trường hợp được Nhà nước giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá, chuyển mục đích sử dụng đất.

b) Hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính đối với trường hợp cấp giấy chứng nhận khi công nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất.

c) Hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính đối với trường hợp được Nhà nước giao đất, cho thuê đất thông qua hình thức đấu giá.

d) Hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính khi đăng ký bổ sung tài sản gắn liền với đất; thực hiện chuyển hình thức sử dụng đất; gia hạn sử dụng đất; chuyển đổi, chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

đ) Hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính bổ sung do điều chỉnh quy hoạch xây dựng chi tiết của dự án hoặc do tăng diện tích đất thuộc trường hợp phải nộp nghĩa vụ tài chính bổ sung.

2. Thành phần các loại hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai theo quy định tại Điều 3, Điều 4, Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 8 của Thông tư liên tịch số 88/2016/TTLT-BTC-BTNMT.

Điều 5. Phối hợp luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trong trường hợp nhà nước giao đất, cho thuê đất, thuê mặt nước không thông qua hình thức đấu giá; chuyển mục đích sử dụng đất; cấp Giấy chứng

nhận khi công nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất; đăng ký bổ sung tài sản gắn liền với đất; thực hiện chuyển hình thức sử dụng đất; gia hạn sử dụng đất; chuyển đổi, chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất; điều chỉnh quy hoạch xây dựng chi tiết của dự án hoặc do tăng diện tích đất thuộc trường hợp phải nộp nghĩa vụ tài chính bổ sung

1. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ tại điểm a, điểm b, điểm c, điểm d khoản 2 Điều 2 Quy chế này tiếp nhận hồ sơ đầy đủ và lập Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ theo quy định về quy trình thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh, chuyển hồ sơ cho Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai.

2. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp pháp, hợp lệ từ cơ quan tiếp nhận hồ sơ (hồ sơ theo Điều 4 Quy chế này), Văn phòng đăng ký đất đai (Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai) thực hiện:

a) Trường hợp giá đất cụ thể của thửa đất hoặc khu đất được xác định theo phương pháp so sánh trực tiếp, thu nhập, chiết trừ, thặng dư thì Văn phòng Đăng ký đất đai lập phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính theo Mẫu số 01/LCHS ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 88/2016/TTLT-BTC-BTNMT (bản chính) và hồ sơ theo Điều 4 Quy chế này chuyển đến Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện xác định giá đất cụ thể theo quy định tại Quyết định số 22/2017/QĐ-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về quy trình luân chuyển hồ sơ khi xác định giá đất cụ thể để xác định nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất và để tính tiền bồi thường khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Sau khi nhận được Quyết định phê duyệt giá đất của Ủy ban nhân dân tỉnh, Văn phòng Đăng ký đất đai ghi đầy đủ các thông tin vào Phiếu chuyển thông tin và chuyển đến cơ quan thuế (Cục Thuế tỉnh, Chi cục thuế) đối với hồ sơ không có khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thuê mặt nước phải nộp hoặc chuyển đồng thời cho cơ quan thuế (Cục Thuế tỉnh, Chi cục thuế) và Sở Tài chính (hoặc Phòng Tài chính – Kế hoạch cấp huyện) đối với hồ sơ có khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thuê mặt nước phải nộp, kèm theo hồ sơ quy định tại Điều 4 Quy chế này.

b) Trường hợp giá đất cụ thể của thửa đất hoặc khu đất được xác định theo phương pháp hệ số điều chỉnh giá đất thì Văn phòng Đăng ký đất đai lập Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính theo Mẫu số 01/LCHS ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 88/2016/TTLT-BTC-BTNMT (bản chính) chuyển đến cơ quan thuế (Cục Thuế tỉnh, Chi cục thuế) đối với hồ sơ không có khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thuê mặt nước phải nộp; hoặc chuyển đồng thời cho cơ quan thuế (Cục Thuế tỉnh, Chi cục thuế) và Sở Tài chính (hoặc Phòng Tài chính – Kế hoạch cấp huyện) đối với hồ sơ có khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thuê mặt nước phải nộp, kèm theo hồ sơ quy định tại Điều 4 Quy chế này.

3. Sở Tài chính (đối với người sử dụng đất là tổ chức) hoặc Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện (đối với người sử dụng đất là hộ gia đình, cá nhân) có trách nhiệm xác định các khoản mà người sử dụng đất được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thuê mặt nước phải nộp trên cơ sở hồ sơ do Văn phòng đăng ký đất đai chuyển đến theo quy định. Riêng đối với việc xác định hoàn trả hoặc khấu trừ tiền sử dụng đất đã nộp hoặc tiền nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã trả vào nghĩa vụ tài chính của chủ đầu tư dự án nhà ở xã hội thì được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 1665/QĐ-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Quản lý công sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

4. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp pháp, hợp lệ do Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai chuyển đến, quyết định phê duyệt giá đất cụ thể đối với trường hợp Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt giá đất và văn bản xác định các khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thuê mặt nước của cơ quan tài chính (nếu có), Cục Thuế tỉnh hoặc Chi cục Thuế xác định, ban hành Thông báo đơn giá thuê đất, thuê mặt nước và Thông báo nộp các khoản nghĩa vụ tài chính về đất đai cho người sử dụng đất (tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thuê mặt nước, lệ phí trước bạ, thuế thu nhập từ chuyển nhượng quyền sử dụng đất) theo quy định.

Trường hợp hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính cơ quan thuế đã nhận nhưng chưa đầy đủ thông tin, chưa hợp lệ, hợp pháp để làm cơ sở xác định nghĩa vụ tài chính thì trong thời hạn 03 ngày làm việc phải có văn bản đề nghị Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai bổ sung, cung cấp hồ sơ, thông tin đầy đủ theo quy định.

5. Đối với trường hợp thuê đất, thuê mặt nước trả tiền thuê đất hàng năm thì sau khi hết thời hạn ổn định giá đất 05 năm, cơ quan thuế có trách nhiệm phối hợp với Văn phòng Đăng ký đất đai cung cấp thông tin địa chính để làm căn cứ điều chỉnh đơn giá thuê, thuê mặt nước khi hết thời hạn ổn định và ban hành thông báo theo quy định tại khoản 4 Điều này.

6. Người sử dụng đất hoặc người được ủy quyền theo quy định của pháp luật mang Thông báo nộp các khoản nghĩa vụ tài chính của cơ quan thuế đến Kho bạc Nhà nước hoặc cơ quan được ủy nhiệm thu để nộp tiền.

7. Sau khi người sử dụng đất hoàn thành các nghĩa vụ tài chính về đất đai theo thông báo của cơ quan thuế và tiền chậm nộp (nếu có), người sử dụng đất cung cấp chứng từ đã nộp tiền cho Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai để hoàn thiện hồ sơ đăng ký biến động đất đai cho người sử dụng đất hoặc trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện) theo quy định.

Điều 6. Phối hợp luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính khi giao đất, cho thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê thông qua hình thức đấu giá

1. Người trúng đấu giá thực hiện kê khai giấy tờ theo quy định (Tờ khai lệ phí trước bạ; Tờ khai thuê sử dụng đất phi nông nghiệp theo quy định của pháp luật về quản lý thuế) và nộp kèm theo Quyết định phê duyệt kết quả trúng đấu giá của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (bản sao) tại Văn phòng Đăng ký đất đai.

2. Văn phòng Đăng ký đất đai lập Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính của người trúng đấu giá kèm theo các hồ sơ liên quan chuyển cho Chi cục Thuế (nơi có đất) theo phân cấp quản lý để trực tiếp xử lý.

3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ do Văn phòng Đăng ký đất đai chuyển đến, Chi cục Thuế (nơi có đất) xác định số tiền trúng đấu giá và các khoản nghĩa vụ tài chính khác phải nộp để thông báo cho người trúng đấu giá, Văn phòng Đăng ký đất đai và Kho bạc nhà nước.

4. Người trúng đấu giá có trách nhiệm nộp tiền tại Kho bạc nhà nước (hoặc cơ quan được ủy nhiệm thu), chuyển chứng từ đã nộp tiền cho Văn phòng Đăng ký đất đai để làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định.

Điều 7. Phối hợp luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính khi cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm thông qua hình thức đấu giá

1. Người trúng đấu giá thực hiện kê khai giấy tờ theo quy định (Tờ khai lệ phí trước bạ; Tờ khai thuê sử dụng đất phi nông nghiệp theo quy định của pháp luật về quản lý thuế), nộp kèm theo Quyết định phê duyệt kết quả trúng đấu giá của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (bản sao) và hồ sơ quy định tại Điều 8 Thông tư liên tịch số 88/2016/TTLT-BTC- BTNMT tại Văn phòng Đăng ký đất đai.

2. Văn phòng Đăng ký đất đai lập Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính của người trúng đấu giá kèm theo các hồ sơ liên quan chuyển cho Chi cục Thuế (nơi có đất) theo phân cấp quản lý để trực tiếp xử lý.

3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ do Văn phòng Đăng ký đất đai chuyển đến, Chi cục Thuế (nơi có đất) xác định nghĩa vụ tài chính và phát hành thông báo tiền thuê đất hàng năm để Sở Tài nguyên và Môi trường ghi vào Hợp đồng thuê đất, thông báo số tiền thuê đất phải nộp và các nghĩa vụ tài chính khác (nếu có) cho người trúng đấu giá theo quy định của pháp luật.

4. Căn cứ Hợp đồng thuê đất, Văn phòng Đăng ký đất đai làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định.

Điều 8. Trách nhiệm người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan

Trách nhiệm của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất; cơ quan tiếp nhận hồ sơ; cơ quan tài chính; cơ quan thuế; Kho bạc Nhà nước và các

cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan khác theo quy định tại Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 12, Điều 13 Thông tư liên tịch số 88/2016/TTLT-BTC-BTNMT.

Điều 9. Thủ tục bàn giao, tiếp nhận hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính đất đai của người sử dụng đất giữa Văn phòng đăng ký đất đai trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường (Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai cấp huyện) và cơ quan thuế

1. Thực hiện bàn giao hồ sơ hàng ngày theo ngày làm việc và phải được ghi vào “Sổ giao nhận hồ sơ về nghĩa vụ tài chính về đất đai” theo Mẫu số 05/LCHS ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 88/2016/TTLT-BTC-BTNMT (trừ các trường hợp thực hiện theo quy trình trao đổi thông tin giữa Văn phòng Đăng ký đất đai và cơ quan thuế theo quy định tại Điều 10 Quy chế này).

Người nhận và người giao hồ sơ phải ký xác nhận vào Sổ giao nhận hồ sơ theo quy định tại Điều 14 Thông tư liên tịch số 88/2016/TTLT-BTC-BTNMT.

2. Địa điểm bàn giao hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai của người sử dụng đất giữa Văn phòng đăng ký đất đai trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường (Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai cấp huyện) và Cục Thuế tỉnh hoặc Chi cục Thuế như sau:

a) Đối với hồ sơ của hộ gia đình, cá nhân (trừ các trường hợp thực hiện theo quy trình trao đổi thông tin giữa Văn phòng Đăng ký đất đai và cơ quan thuế theo quy định tại Điều 10 Quy chế này): địa điểm bàn giao hồ sơ tại Bộ phận một cửa thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

b) Đối với tổ chức: địa điểm bàn giao hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai của người sử dụng đất là tại cơ quan nhận hoặc bằng đường Bưu điện đảm bảo.

Điều 10. Quy trình trao đổi thông tin giữa Văn phòng đăng ký đất đai và cơ quan thuế khi thực hiện thông qua hệ thống thông tin điện tử

Việc trao đổi thông tin theo hình thức điện tử giữa Văn phòng đăng ký đất đai và cơ quan thuế được thực hiện theo quy định tại Điều 17, Điều 18 Thông tư liên tịch số 88/2016/TTLT-BTC-BTNMT và các văn bản pháp luật điều chỉnh hướng dẫn bổ sung (nếu có).

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Quy định xử lý chuyển tiếp

1. Đối với hồ sơ thủ tục hành chính về đất đai của người sử dụng đất mà Văn phòng đăng ký đất đai hoặc cơ quan tài nguyên và môi trường tiếp nhận và đã chuyển cho cơ quan thuế hoặc cơ quan tài chính trước ngày 08 tháng 8 năm 2016 (ngày Thông tư liên tịch số 88/2016/TTLT-BTC-BTNMT có hiệu lực thi hành) thì

tiếp tục thực hiện việc luân chuyển hồ sơ và trách nhiệm của các cơ quan thực hiện theo quy định tại Công văn số 15286/BTC-QLCS ngày 23 tháng 10 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn tạm thời về trình tự, thẩm định giá đất và hồ sơ, trình tự, thủ tục, luân chuyển hồ sơ của người sử dụng đất khi thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai.

2. Đối với hồ sơ thủ tục hành chính về đất đai của người sử dụng đất mà cơ quan tiếp nhận hồ sơ chưa chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính cho cơ quan thuế trước ngày 08 tháng 8 năm 2016 thì thực hiện việc luân chuyển hồ sơ và trách nhiệm của các cơ quan theo quy định tại Quy chế này.

Điều 12. Trách nhiệm thi hành

1. Các sở, ngành: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan căn cứ chức năng nhiệm vụ có trách nhiệm triển khai, tổ chức thực hiện Quy chế này và theo quy định tại Thông tư liên tịch số 88/2016/TTLT-BTC-BTNMT.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. /.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Tuấn Quốc